

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

**1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:**

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	<p><b>Mức độ đáp ứng về kỹ thuật của chủng loại vật tư sử dụng:</b></p> <p><b>Nhà thầu cung cấp:</b> Bảng chủng loại Vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình (bao gồm: Tất cả các loại vật tư và thiết bị sử dụng)</p>	<p><b>Bảng Chủng loại vật tư, thiết bị sử dụng Phải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu rõ nguồn gốc; Xuất xứ;</li> <li>- Nêu rõ Nhãn hiệu (không có nhãn hiệu thì nêu nơi khai thác), Nhà cung cấp (đơn vị sản xuất).</li> <li>- Nêu rõ tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại vật tư áp dụng cho công trình</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.2	<p><b>Đối với các Vật tư chính sử dụng cho công trình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cát vàng, đá 1x2; đá dăm các loại;</li> <li>+ Nhựa đường;</li> <li>+ Cột điện</li> </ul>	<p>Nhà thầu phải có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho công trình này (Kèm theo hợp đồng nguyên tắc, giấy đăng ký kinh doanh, giấy xác nhận ngành nghề kinh doanh, trường hợp là cá nhân thì kèm theo CMND/CCCD). Trường hợp nhà thầu có chức năng kinh doanh vật liệu xây dựng thì nhà thầu phải có bản cam kết cung cấp cho tất cả các loại vật tư, vật liệu, kèm theo tài liệu chứng minh (<i>Nhà thầu gửi kèm Giấy xác nhận ngành nghề kinh doanh</i>).</p>	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.3	<p><b>Trình bày các công tác chuẩn bị kế hoạch thực hiện cho công trình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát kiểm tra hiện trạng công trình.</li> <li>- Trình bày Phương án vận chuyển vật tư, thiết bị từ nơi cung cấp đến chân công trình.</li> <li>- Công tác chuẩn bị khởi công.</li> <li>- Giải pháp trắc đạc, định vị kiểm tra mốc thiết kế bàn giao.</li> <li>- Biện pháp tổ chức bảo vệ mặt bằng công trường được chủ đầu tư bàn giao;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp hiện trạng công trình.</li> <li>- Có bản vẽ minh họa phù hợp với giải pháp kỹ thuật đã trình bày</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		<p>Thiếu giải pháp kỹ thuật một trong những nội dung yêu cầu hoặc có Giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không phù hợp yêu cầu hoặc không có bản vẽ minh họa hoặc bản vẽ minh họa không phù hợp, hợp lý.</p>	<b>Không đạt</b>

1.4	<b>Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm các nội dung:</b> + Kho bãi Tập kết Thiết bị thi công; + Lán trại; + Kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; + Bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, + Hệ thống cấp nước, thoát nước; giao thông, thông tin liên lạc trong quá trình thi công; + Bố trí thí nghiệm hiện trường.	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm thuyết minh hợp lý, khả thi và bản vẽ minh họa hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng)	<b>Đạt</b>
		Không có hoặc thiếu một nội dung yêu cầu hoặc có giải pháp kỹ thuật theo yêu cầu nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
1.5	Biện pháp Bảo đảm giao thông: + Có đề xuất phương án đảm bảo giao thông trong quá trình thi công đối với công việc thi công của nhà thầu; + Phương án phối hợp với đơn vị đảm bảo an toàn; các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thi công xây dựng.	Có đề xuất phương án đảm bảo giao thông hợp lý, bản vẽ bố trí phương tiện, thiết bị, biển báo, báo hiệu,....	<b>Đạt</b>
		Không có đề xuất hoặc đề xuất phương án giao thông không hợp lý, thiếu bản vẽ.	<b>Không đạt</b>
1.6	Công tác định vị trắc đạc Có thuyết minh biện pháp tổ chức trắc đạc kiểm tra mốc sau khi được bàn giao, dẫn mốc đến toạ độ thi công, và quan trắc cao độ sau quá trình thi công.	Có trình bày đầy đủ giải pháp đúng với yêu cầu và trình tự triển khai thi công phù hợp với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành áp dụng trong công tác định vị trắc đạc công trình.	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.7	Trình bày thuyết minh kỹ thuật biện pháp thi công và bản vẽ biện pháp thi công tương ứng cho Tất cả các hạng mục theo Thiết kế BVTC được duyệt và nội dung đầu mục công việc thực hiện trong khối lượng yêu cầu.	- Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công đầy đủ, chi tiết và hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công và hiện trạng công trình; + Bố trí đủ các mũi thi công, tổ đội thi công, thiết bị thi công phù hợp cho từng hạng mục. - Thể hiện được trình tự thi công chi tiết với đầy đủ các thành phần công việc của hạng mục theo HSTK một cách hợp lý, logic; - Mỗi trình tự thi công được mô tả phù hợp với HSTK, giải pháp tổ chức thi công tổng thể, phù hợp với điều kiện huy động nhân sự và thiết bị mà nhà thầu đã đề xuất	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng một trong các nội dung nêu trên	<b>Không</b>

			<b>đạt</b>
--	--	--	------------

## 2. Tiến độ thi công:

2.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá <b>180 ngày</b>	+ Đề xuất thời gian thi công không vượt quá: <b>180 ngày</b> có tính đến điều kiện thời tiết; + Có bảng tiến độ thi công tổng thể và bảng tiến độ chi tiết cho toàn công trình + Có bảng tiến độ thi công chi tiết và Thuyết minh quản lý tiến độ Riêng biệt cho từng Hạng mục công trình	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
2.2	<p>Tính phù hợp:</p> <p>a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công</p> <p>b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công</p> <p>c) Giữa cung cấp vật tư và tiến độ thi công</p> <p>Công tác cung ứng vật tư; sử dụng thiết bị thi công hiệu quả; huy động, bố trí nhân sự; tổ chức và sử dụng hợp lý nguồn công nhân kỹ thuật và biểu đồ huy động.</p>	<p>Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).</p> <p>- Có đề xuất giải pháp bảo đảm cung cấp đầy đủ và đồng bộ vật liệu xây dựng; sử dụng thiết bị thi công hiệu quả; huy động, bố trí hợp lý nhân sự chủ chốt, sử dụng hợp lý nguồn công nhân kỹ thuật bảo đảm phục vụ thi công liên tục, không bị gián đoạn, phù hợp với tiến độ thi công đề xuất.</p> <p>- Có biểu đồ bố trí thời gian huy động Thiết bị thi công chủ yếu hợp lý, phù hợp (số lượng yêu cầu tối thiểu tại Bảng số 03: Yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu) với tiến độ và kế hoạch triển khai thực hiện thi công gói thầu.</p> <p>- Có biểu đồ bố trí thời gian huy động Nhân sự chủ chốt hợp lý, phù hợp (số lượng yêu cầu tối thiểu tại Bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt) với tiến độ và kế hoạch triển khai thực hiện thi công gói thầu</p> <p>- Có Biểu đồ cung ứng vật tư chính.</p> <p>- Có Biểu đồ huy động công nhân kỹ thuật dự kiến sử dụng cho công trình tất cả phải phù hợp với tiến độ thi công.</p>	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
2.3	Biểu tiến độ thi công chi tiết đầy đủ Cho riêng lẻ từng hạng mục chính: hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi đầy đủ Cho riêng lẻ từng hạng mục chính phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
2.4	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi trời mưa bão	Có trình bày hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	<b>Đạt</b>
		Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài	<b>Không đạt</b>

**3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:**

3.1	Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công	Có sơ đồ hợp lý, ghi rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt.	<b>Đạt</b>
-----	--	---	------------

	<p><b>trường:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận quản lý: có đủ người hoặc bộ phận chịu trách nhiệm quản lý tiến độ, quản lý kỹ thuật, quản lý hành chính kế toán, quản lý chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, phòng cháy chữa cháy, an ninh, môi trường (Ghi rõ cá nhân quản lý hoặc bộ phận phụ trách trong thuyết minh sơ đồ).</li> <li>- Bộ phận thi công: có phân chia các tổ, đội thi công các công tác chính như: Bê tông ván khuôn cốt thép, cơ khí, thiết bị, cơ giới.</li> </ul>	Không có sơ đồ hợp lý, không ghi rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt.	<b>Không đạt</b>
3.2	<p><b>Các biện pháp đảm bảo chất lượng:</b></p> <p>a) Lập sơ đồ quản lý chất lượng vật tư, thiết bị chính; Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng từng loại vật tư, thiết bị chính trong công tác tiếp nhận, lưu kho, bảo quản; Phải có giải pháp xử lý vật tư chính không đảm bảo yêu cầu khi phát hiện trước khi đưa vào sử dụng phù hợp với Tiêu chuẩn, Quy chuẩn và hồ sơ thiết kế.</p> <p>b) Lập quy trình quản lý chất lượng (Thi công, kiểm tra, nghiệm thu) cho từng giai đoạn thi công xây dựng;</p> <p>c) Có biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác chính (Bảng khối lượng công việc mời thầu) ;</p> <p>d) Có Biện pháp đảm bảo chất lượng khi thi công ban đêm, thi công trong mùa mưa bão, mất điện.</p>	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp với Tiêu chuẩn, Quy chuẩn và theo hồ sơ thiết kế được duyệt cho từng loại vật tư thiết bị chính	<b>Đạt</b>
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
3.3	<p><b>Các biện pháp đảm bảo chất lượng:</b></p> <p>Kế hoạch tổ chức thí nghiệm: Đề xuất kế hoạch tổ chức thí nghiệm với nội dung chủ yếu như: đối tượng thí nghiệm (vật liệu, cấu kiện, kết cấu công trình, thiết bị công trình), các phép thử tương ứng và thời điểm thí nghiệm dự kiến; phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được sử dụng, tiêu chuẩn áp dụng</p>	Có trình đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với quy định hiện hành và hồ sơ thiết kế được duyệt	<b>Đạt</b>
		Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, chi tiết, đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với quy định hiện hành và hồ sơ thiết kế được duyệt	<b>Không đạt</b>
3.4	Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi phù hợp với các quy định của pháp luật.	<b>Đạt</b>
		Không có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi hoặc có quy trình biện pháp quản lý nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các quy định của pháp luật.	<b>Không đạt</b>
3.5	<p><b>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường:</b></p> <p>Biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường trong thời gian thi công xây dựng: Thuyết minh biện pháp giảm thiểu; kiểm soát, xử lý</p>	Trình bày đầy đủ chi tiết theo yêu cầu đảm bảo hợp lý khả thi phù hợp với quy định và điều kiện thực tế thi công	<b>Đạt</b>
		Không trình bày hoặc có trình bày	<b>Không</b>

	tiếng ồn, bụi và khói, độ rung, nước thải và rác thải sinh hoạt, nước thải và rác thải xây dựng, chất thải rắn và chất thải nguy hại	nhưng không đầy đủ chi tiết theo yêu cầu không đảm bảo hợp lý khả thi phù hợp với quy định và điều kiện thực tế thi công.	<b>Đạt</b>
3.6	<b>Bảo đảm điều kiện phòng cháy, chữa cháy:</b> Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
3.7	<b>Bảo đảm điều kiện về An toàn lao động:</b> Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>

#### 4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

4.1	<b>Bảo hành:</b> Thời gian bảo hành 12 tháng và thuyết minh chế độ bảo hành và nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành (Có cam kết khắc phục sự cố hư hỏng chậm nhất là 3 ngày khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư)	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng và thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Đạt</b>
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Không đạt</b>
4.2	<b>Bảo trì:</b> Thuyết minh chế độ bảo trì và nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo trì (Có cam kết khắc phục sự cố hư hỏng chậm nhất là 3 ngày khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư)	Có Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Đạt</b>
		Không có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Không đạt</b>

#### 5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

5.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu các công trình/dự án trước đó trong vòng 03 năm (2023, 2024 và 2025) trở lại đây	<p>a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu;</p> <p>b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP;</p> <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p>	<b>Đạt</b>
-----	--	---	------------

		<p>đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p> <p>e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>i) Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước</p>	
		<p>Không vi phạm bất kỳ điểm nào trong các điểm nêu trên.  <i>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</i></p>	<b>Không đạt</b>
5.2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm (2023, 2024 và 2025) trở lại đây.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng xây dựng vi phạm dẫn đến bị chấm dứt hợp đồng.</li> <li>- Không có hợp đồng xây dựng bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</li> </ul> <p><i>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</i></p>	<b>Đạt</b>
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có đầy đủ bản cam kết hoặc có cam kết nhưng Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu gian lận.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>

**E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có Tất cả các Tiêu Chí đều được đánh giá là đạt.**